

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN VẬT LÝ ĐẠI CƯƠNG CHO SINH VIÊN TỪ GÓC ĐỘ TÂM LÝ HỌC GIÁO DỤC

Nguyễn Thị Thanh Hiếu
Trường Đại học Tiền Giang

Tóm tắt: Trong chương trình đào tạo đại học, Vật lý đại cương là học phần nền tảng đối với nhiều ngành học. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy cho thấy không ít sinh viên thiếu hứng thú học tập môn học này, biểu hiện qua thái độ học tập thụ động, tâm lý lo âu và động cơ học tập chưa bền vững. Từ góc độ tâm lý học giáo dục, bài viết phân tích một số đặc điểm tâm lý của sinh viên trong quá trình học Vật lý đại cương, đồng thời đề xuất các giải pháp giảng dạy nhằm nâng cao hứng thú học tập thông qua việc gắn nội dung học tập với trải nghiệm, tình huống thực tiễn và xây dựng môi trường học tập an toàn về mặt tâm lý. Kết quả quan sát bước đầu cho thấy các giải pháp này góp phần cải thiện thái độ học tập và mức độ tham gia của sinh viên trong giờ học.

Từ khóa: hứng thú học tập, tâm lý học giáo dục, Vật lý đại cương, sinh viên đại học.

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE LEARNING INTEREST IN GENERAL PHYSICS FOR STUDENTS FROM THE PERSPECTIVE OF EDUCATIONAL PSYCHOLOGY

Abstract: General Physics is a foundational course for many university majors; however, students often exhibit low interest, passive learning behaviors, anxiety, and unstable motivation. This study examines students' psychological characteristics in learning General Physics and proposes teaching strategies to enhance engagement by connecting content with practical experiences and real-life applications, while fostering a psychologically safe learning environment. Preliminary observations suggest that these strategies can improve students' attitudes and class participation.

Keywords: learning interest, educational psychology, General Physics, university students.

Nhận bài: 30.12.2025

Phản biện: 22.01.2026

Duyệt đăng: 27.01.2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học theo hướng phát triển năng lực người học, việc chú trọng đến các yếu tố tâm lý trong quá trình dạy học ngày càng được quan tâm. Đối với các môn khoa học cơ bản, đặc biệt là Vật lý đại cương, nhiều sinh viên thường gặp khó khăn trong việc tiếp cận nội dung học tập do đặc trưng trừu tượng của kiến thức, yêu cầu tư duy logic cao và áp lực về đánh giá kết quả học tập.

Thực tiễn giảng dạy cho thấy một bộ phận sinh viên có tâm lý e ngại, thiếu tự tin và chưa hình thành được hứng thú học tập đối với môn Vật lý đại cương. Khi hứng thú học tập không được khơi gợi và duy trì, sinh viên dễ rơi vào trạng thái học tập đối phó, làm giảm hiệu quả tiếp thu kiến thức và ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo.

Xét từ góc độ tâm lý học giáo dục, hứng thú học tập giữ vai trò quan trọng trong việc kích thích động cơ học tập, duy trì sự chú ý và tính tích cực nhận thức của người học. Do đó, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp giảng dạy nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Vật lý đại cương cho sinh viên có ý nghĩa thiết thực cả về mặt lý luận và thực tiễn. Bài viết này tập trung phân tích một số vấn đề tâm lý của sinh viên khi học Vật lý đại cương và chia sẻ các giải pháp giảng dạy từ góc độ tâm lý học giáo dục.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Hứng thú học tập trong tâm lý học giáo dục

Theo tâm lý học giáo dục, hứng thú học tập được hiểu là thái độ cảm xúc – nhận thức tích cực của người học đối với hoạt động học tập, thể hiện ở sự chú ý, say mê và mong muốn chiếm lĩnh tri thức. Hứng thú học tập có mối quan hệ mật thiết với động cơ học tập nội tại, góp phần thúc đẩy người học chủ động tham gia và duy trì nỗ lực trong quá trình học tập.

Nhiều nghiên cứu cho rằng hứng thú học tập không phải là yếu tố bẩm sinh mà được hình thành và phát triển thông qua quá trình tổ chức dạy học. Phương pháp giảng dạy, nội dung học tập, môi trường lớp học và mối quan hệ giữa giảng viên với sinh viên đều có ảnh hưởng đáng kể đến việc hình thành hứng thú học tập. Trong đó, việc tạo điều kiện cho sinh viên được trải nghiệm, tương tác và cảm nhận ý nghĩa thực tiễn của kiến thức được xem là yếu tố quan trọng giúp khơi gợi và duy trì hứng thú học tập.

Đối với sinh viên đại học, nhu cầu được tôn trọng, được thể hiện quan điểm cá nhân và được tham gia chủ động vào quá trình học tập là những đặc điểm tâm lý nổi bật. Vì vậy, dạy học theo hướng truyền thụ một chiều thường khó đáp ứng được những nhu cầu tâm lý này và ít có tác dụng trong việc nâng cao hứng thú học tập.

2.2. Đặc điểm tâm lý của sinh viên đại học khi học các môn khoa học cơ bản

Sinh viên đại học, đặc biệt ở giai đoạn đầu của khóa học, đang trong quá trình thích nghi với môi trường học tập mới, đòi hỏi mức độ tự chủ kiến thức và tự điều chỉnh tâm lý cao. Tuy nhiên, nhiều sinh viên chưa hình thành đầy đủ kỹ năng tự học và quản lý cảm xúc học tập, dẫn đến khó khăn khi tiếp cận các môn học có yêu cầu tư duy trừu tượng, cho nên khi đối diện với các môn khoa học cơ bản (Toán cao cấp, Vật lý đại cương, Hóa học đại cương,...) là những môn học kiến thức khá trừu tượng và đòi hỏi tư duy logic cao, dẫn đến tâm lý các em dễ bị nản học, coi việc học tập mang tính đối phó (học vì bằng cấp, điểm số) thay vì nắm bắt tri thức thực chất.

Sinh viên đang ở lứa tuổi mang trong mình nhu cầu khẳng định giá trị bản thân và ý thức nghề nghiệp đang được hình thành rõ nét. Khi học các môn khoa học cơ bản, sinh viên thường đặt câu hỏi về tính ứng dụng thực tiễn của kiến thức nền tảng đó. Nếu kiến thức được trình bày một cách khô khan, tách rời khỏi bối cảnh xã hội hoặc nghề nghiệp tương lai, nó có thể làm giảm động lực và sự hứng thú của sinh viên. Các nghiên cứu chỉ ra rằng, sinh viên có xu hướng học tập tích cực hơn khi thấy được mối liên hệ giữa lý thuyết được học và các vấn đề thực tiễn hoặc các ứng dụng công nghệ mới. Sự tự ý thức cao giúp họ đánh giá được năng lực bản thân và mức độ phù hợp của kiến thức đang học với mục tiêu nghề nghiệp. Ngược lại, áp lực từ khối lượng kiến thức lớn và sự trừu tượng cao trong khoa học cơ bản có thể dẫn đến stress và lo âu, đặc biệt ở những sinh viên có kỹ năng quản lý thời gian và kiểm soát cảm xúc chưa hoàn thiện.

Mặc dù là lực lượng trẻ, năng động, sinh viên vẫn thể hiện tính nhạy cảm và dễ bị tổn thương trước áp lực. Trong môi trường học thuật đòi hỏi sự cạnh tranh về thành tích và khả năng tiếp thu kiến thức nền tảng, sự so sánh giữa các cá nhân trở nên rõ rệt. Việc tiếp thu kiến thức khoa học cơ bản không chỉ phụ thuộc vào năng lực cá nhân mà còn chịu ảnh hưởng lớn từ môi trường giao tiếp. Sự hỗ trợ từ bạn bè, nhóm học tập có thể là động lực tích cực giúp sinh viên giải quyết các vấn đề khó khăn trong học tập. Tuy nhiên, nếu môi trường này tạo ra sự cạnh tranh tiêu cực hoặc sự phụ thuộc quá mức vào ý kiến của nhóm, nó có thể cản trở sự phát triển tư duy độc lập, phản biện cần có để làm chủ các môn học khoa học cơ bản.

2.3. Nâng cao hứng thú học tập môn Vật lý đại cương cho sinh viên từ góc độ tâm lý học giáo dục

2.3.1. Thực trạng hứng thú học tập môn Vật lý đại cương

Dưới góc độ tâm lý học giáo dục, thực trạng hứng thú học tập môn Vật lý đại cương của sinh viên hiện nay cho thấy nhiều dấu hiệu đáng quan tâm. Hứng thú học tập được xem là một trạng thái tâm lý tích cực, thúc đẩy người học chủ động, bền bỉ và có chiều sâu trong quá trình tiếp thu tri thức. Tuy nhiên, đối với môn Vật lý đại cương, hứng thú của sinh viên thường ở mức trung bình hoặc thấp, đặc biệt ở các nhóm sinh viên không thuộc khối ngành kỹ thuật – công nghệ. Nhiều sinh viên tiếp cận môn học chủ yếu với mục tiêu hoàn thành yêu cầu tín chỉ hơn là xuất phát từ nhu cầu nhận thức hay động cơ học tập nội tại.

Về mặt nhận thức, nội dung Vật lý đại cương mang tính trừu tượng cao, đòi hỏi nền tảng toán học vững chắc và khả năng tư duy logic, trong khi sự chuẩn bị học thuật của sinh viên đầu vào còn không đồng đều. Sự quá tải về khái niệm, công thức và mô hình lý thuyết dễ dẫn đến cảm giác khó khăn, lo âu học tập và giảm sút niềm tin vào năng lực bản thân. Theo quan điểm tâm lý học giáo dục, khi người học thường xuyên trải nghiệm thất bại hoặc cảm nhận khoảng cách lớn giữa yêu cầu nhiệm vụ và năng lực cá nhân, hứng thú học tập có xu hướng suy giảm rõ rệt.

Xét từ góc độ động cơ học tập, nhiều sinh viên chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa ứng dụng và giá trị nghề nghiệp của môn Vật lý đại cương. Việc môn học thường được giảng dạy theo hướng nặng về lý thuyết, ít gắn với bối cảnh thực tiễn hoặc trải nghiệm khám phá, khiến động cơ học tập chủ yếu mang tính ngoại tại (điểm số, thi cử). Trong khi đó, tâm lý học giáo dục chỉ ra rằng hứng thú bền vững thường gắn liền với động cơ nội tại, khi người học cảm thấy nội dung học tập có ý nghĩa, hấp dẫn và liên quan trực tiếp đến mục tiêu cá nhân.

Ngoài ra, các yếu tố tâm lý – xã hội trong môi trường học tập cũng ảnh hưởng đáng kể đến hứng thú của sinh viên. Lớp học đông, tương tác giảng viên – sinh viên hạn chế, cùng với phương pháp dạy học truyền thống thiên về thuyết giảng làm giảm cảm giác tham gia tích cực của người học. Sinh viên dễ rơi vào trạng thái học tập thụ động, thiếu gắn kết cảm xúc với môn học. Từ góc nhìn tâm lý học giáo dục, khi nhu cầu được tự chủ,

được hỗ trợ và được ghi nhận của người học không được đáp ứng đầy đủ, hứng thú học tập khó có thể hình thành và duy trì.

Nhìn chung, thực trạng hứng thú học tập môn Vật lý đại cương của sinh viên phản ánh sự tương tác phức tạp giữa đặc điểm nội dung môn học, động cơ học tập và môi trường sư phạm. Việc phân tích thực trạng này trên nền tảng tâm lý học giáo dục không chỉ giúp nhận diện nguyên nhân của sự suy giảm hứng thú, mà còn là cơ sở khoa học cho việc đề xuất các giải pháp sư phạm nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn Vật lý đại cương trong giáo dục đại học.

2.3.2. Một số giải pháp nâng cao hứng thú học tập môn Vật lý đại cương cho sinh viên từ góc độ tâm lý học

Gắn nội dung học tập với các tình huống thực tiễn

Dưới góc độ tâm lý học giáo dục, các tình huống thực tiễn đóng vai trò như yếu tố kích thích nhận thức, giúp thu hút sự chú ý ban đầu và tạo nền tảng cảm xúc tích cực cho quá trình học tập tiếp theo. Vì vậy, việc sử dụng các tình huống thực tiễn trong giảng dạy Vật lý đại cương giúp sinh viên nhận thức rõ hơn ý nghĩa và giá trị ứng dụng của kiến thức. Khi nội dung học tập được đặt trong bối cảnh quen thuộc, sinh viên dễ hình thành sự tò mò và hứng thú tìm hiểu.

Gắn nội dung học tập với nhu cầu và mục tiêu nghề nghiệp của sinh viên

Theo thuyết động cơ của tâm lý học, con người chỉ thực sự hứng thú khi nhận thấy ý nghĩa thực tiễn của hoạt động mình tham gia. Do đó, giảng viên cần giúp sinh viên nhận thức rõ vai trò của Vật lý đại cương đối với ngành học và nghề nghiệp tương lai.

Việc liên hệ kiến thức vật lý với các ngành học như công nghệ, kỹ thuật, y học, sẽ làm giảm cảm giác trừu tượng và khô khan của môn học. Khi sinh viên hiểu rằng những kiến thức đang học có thể được vận dụng vào ngành mình đang theo học sẽ hình thành động cơ học tập bên trong, từ đó tăng hứng thú và tinh thần tự giác học tập.

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm trong giờ học

Hoạt động trải nghiệm, như thí nghiệm đơn giản, mô phỏng hoặc phân tích hiện tượng, cho phép sinh viên trực tiếp quan sát và thao tác, qua đó chuyển hóa kiến thức trừu tượng thành trải nghiệm cụ thể. Những trải nghiệm thành công góp phần tạo ra cảm xúc tích cực và cảm giác làm chủ tri thức cho sinh viên.

Theo tâm lý học giáo dục, cảm xúc tích cực trong học tập có tác dụng củng cố động cơ học tập nội tại, giúp sinh viên duy trì hứng thú và sẵn sàng đối mặt với những nhiệm vụ học tập khó khăn hơn.

Tạo cảm xúc tích cực trong quá trình học tập

Cảm xúc là yếu tố tâm lý có ảnh hưởng trực tiếp đến hứng thú học tập. Nếu quá trình học tập gắn liền với cảm xúc căng thẳng, lo sợ, thất bại, sinh viên sẽ dễ nảy sinh tâm lý né tránh môn học. Ngược lại, những cảm xúc tích cực như hứng khởi, tò mò, thành công sẽ thúc đẩy sinh viên học tập tích cực hơn.

Giảng viên cần xây dựng bầu không khí lớp học thân thiện, cởi mở, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi, bày tỏ quan điểm mà không sợ sai. Việc ghi nhận, khen ngợi kịp thời những nỗ lực và tiến bộ của sinh viên sẽ giúp họ cảm thấy tự tin, từ đó hình thành thái độ tích cực đối với môn Vật lý đại cương.

Phát huy tính tích cực, chủ động của sinh viên trong hoạt động học tập

Theo quan điểm tâm lý học hoạt động, hứng thú được hình thành và phát triển thông qua chính hoạt động của người học. Do đó, thay vì chỉ truyền đạt kiến thức một chiều, giảng viên cần tổ chức cho sinh viên tham gia vào các hoạt động học tập tích cực như thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề theo cá nhân hoặc theo nhóm, nghiên cứu tình huống.

Khi sinh viên được trực tiếp tham gia vào quá trình tìm tòi, khám phá kiến thức, họ sẽ cảm thấy mình là chủ thể của hoạt động học tập, từ đó tăng sự hứng thú và say mê.

Cá nhân hóa việc học, tôn trọng sự khác biệt tâm lý của sinh viên

Sinh viên có sự khác biệt về năng lực, hứng thú, phong cách học tập và tốc độ tiếp thu kiến thức. Nếu phương pháp giảng dạy không phù hợp, sinh viên yếu sẽ dễ chán nản, trong khi sinh viên khá giỏi có thể cảm thấy nhàm chán.

Từ góc độ tâm lý học, giảng viên cần linh hoạt trong việc giao nhiệm vụ học tập, tạo điều kiện để sinh viên lựa chọn mức độ và hình thức học tập phù hợp với bản thân. Việc hướng dẫn phương pháp học, hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn sẽ giúp họ vượt qua rào cản tâm lý, từ đó dần hình thành hứng thú đối với môn học.

Xây dựng môi trường học tập tích cực và hỗ trợ tâm lý

Môi trường học tập có tác động mạnh mẽ đến trạng thái tâm lý và hứng thú học tập của sinh viên.

Một môi trường học tập tích cực là môi trường trong đó sinh viên cảm thấy được tôn trọng, được hỗ trợ và được khuyến khích phát triển.

Giảng viên cần đóng vai trò là người hướng dẫn, đồng hành cùng sinh viên, sẵn sàng lắng nghe và chia sẻ những khó khăn trong học tập. Bên cạnh đó, việc tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, học liệu số, diễn đàn học tập trực tuyến cũng góp phần tạo điều kiện thuận lợi, giảm áp lực và tăng tính hấp dẫn của môn Vật lý đại cương.

2.4. Hiệu quả bước đầu và thảo luận

2.4.1. Hiệu quả bước đầu

Qua quá trình áp dụng các giải pháp trên trong giảng dạy môn Vật lý đại cương, có thể nhận thấy một số chuyển biến tích cực như sinh viên tham gia lớp học tích cực hơn, chủ động trao đổi và đặt câu hỏi; thái độ học tập được cải thiện và mức độ lo âu khi tiếp cận môn học giảm rõ rệt.

2.4.2. Thảo luận

Những kết quả bước đầu cho thấy việc chú trọng yếu tố tâm lý trong tổ chức dạy học phù

hợp với các quan điểm của tâm lý học giáo dục hiện đại, trong đó nhấn mạnh vai trò của cảm xúc, động cơ và môi trường học tập đối với quá trình nhận thức. Việc nâng cao hứng thú học tập không chỉ góp phần cải thiện kết quả học tập trước mắt mà còn giúp hình thành thái độ học tập tích cực và bền vững cho sinh viên.

III. KẾT LUẬN

Hứng thú học tập là yếu tố tâm lý quan trọng quyết định hiệu quả học tập của sinh viên đối với môn Vật lý đại cương. Từ góc độ tâm lý học, việc nâng cao hứng thú học tập không chỉ phụ thuộc vào nội dung môn học mà còn chịu ảnh hưởng của phương pháp giảng dạy, cảm xúc, động cơ và môi trường học tập. Thông qua các giải pháp như gắn kiến thức với thực tiễn, tạo cảm xúc tích cực, phát huy tính chủ động của sinh viên và xây dựng môi trường học tập hỗ trợ, hứng thú học tập môn Vật lý đại cương của sinh viên có thể được nâng cao một cách bền vững, góp phần cải thiện chất lượng giảng dạy các môn khoa học cơ bản ở bậc đại học trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Nguyễn Công Khanh (2018), *Tâm lý học giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Phan Trọng Ngọ (2017), *Dạy học và phương pháp dạy học*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Trần Thị Minh Đức (2019), *Tâm lý học dạy học*, NXB Đại học Sư phạm.